

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 127 /2017/QĐST- HNGĐ

Thái Thụy, ngày 08 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Căn cứ vào Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014,
Điều 27 Nghị quyết 326/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 183/2017/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 về việc xin thay đổi nuôi con sau ly hôn.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

- Nguyên đơn : Chị Hà Thị N, sinh năm 1978

Trú tại: thôn Đ, xã T₁, huyện T₂, tỉnh B

- Bị đơn: Anh Hà Văn V, sinh năm 1968

Trú tại : thôn B, xã T₁, huyện T₂, tỉnh B

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Chị Hà Thị N và anh Hà Văn V thống nhất giao con chung là Hà Ngọc C, sinh ngày 11/6/2008 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh V không phải cấp dưỡng

nuôi con chung cho chị N, anh V có quyền đi lại thăm con chung, chị N không được phép ngăn cản

Về án phí:

Chị Hà Thị N nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0001102 ngày 26/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T₂ sang thi hành án phí. Trả lại chị N số tiền thừa là 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKDND huyện T
- Chi cục THA huyện T
- TAND tỉnh TB
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Ngô Thế Tương